

Số: 590/BC-BKHĐT

Hà Nội, ngày 30 tháng 01 năm 2015

**BÁO CÁO TIẾP THU Ý KIẾN CỦA THÀNH VIÊN CHÍNH PHỦ**  
**VỀ DỰ ÁN LUẬT THỐNG KÊ (SỬA ĐỔI)**

Kính gửi: Thủ tướng Chính phủ

Thực hiện Nghị quyết số 89/NQ-CP ngày 05 tháng 12 năm 2014 của Chính phủ về phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 11 năm 2014 (sau đây gọi tắt là Nghị Quyết số 89/NQ-CP), Bộ Kế hoạch và Đầu tư báo cáo tiếp thu, giải trình ý kiến của Thành viên Chính phủ và chính lý, hoàn thiện dự án Luật Thống kê (sửa đổi) như sau:

**1. Về phạm vi điều chỉnh của dự thảo Luật**

Bộ Công an, Bộ Y tế đề nghị bổ sung phạm vi điều chỉnh về hoạt động thống kê của tổ chức ngoài hệ thống tổ chức thống kê nhà nước; Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội đề nghị bổ sung giao Chính phủ quy định chi tiết về hoạt động thống kê không chính thức.

Về vấn đề này, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã giải trình rõ về phạm vi điều chỉnh của dự thảo Luật Thống kê (sửa đổi) là hoạt động thống kê chính thức tại Tờ trình Chính phủ số 8030/TTr-BKHĐT ngày 30/10/2014 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư với những lý do sau:

*Thứ nhất*, qua tham khảo Luật Thống kê các nước trong khu vực, các nước đang phát triển và phát triển thì hầu hết các nước chỉ quy định hoạt động thống kê chính thức. Tại phiên họp lần thứ 42 năm 2011, Ủy ban Thống kê của Liên hợp quốc cũng đã thảo luận và đưa ra những nguyên tắc cơ bản của Thống kê Nhà nước hay còn gọi là Thống kê chính thức (sửa đổi phiên bản năm 1994) và ngay cả Luật Thống kê (mẫu) được Ủy ban Thống kê của Liên hợp quốc thiết lập cũng chỉ rõ phạm vi điều chỉnh và áp dụng là thống kê chính thức.

*Thứ hai*, Luật Thống kê năm 2003 tại khoản 2 Điều 1 cũng đã quy định: việc điều tra thống kê của các tổ chức, cá nhân ngoài hệ thống tổ chức thống kê nhà nước thực hiện do Chính phủ quy định. Tuy nhiên, vấn đề này chỉ quy định tại một điều (Điều 24) trong Nghị định số 40/2004/NĐ-CP ngày 13 tháng 02 năm 2004 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thống kê. Trong thực tế, một số tổ chức, cá nhân công bố các số liệu, thông tin do mình thu thập, điều tra với phạm vi và quy mô nhỏ, không bảo đảm tính đại diện cho hiện tượng nghiên cứu, vì vậy việc sử dụng và phân tích những số liệu này làm sai lệch thông tin thống kê chính thức, gây tâm lý hiểu lầm hoặc nghi ngờ vào giá trị của thông tin thống kê chính thức. Do đó, để khẳng định đúng và chính xác thông tin thống kê chính thức

được điều chỉnh trong Luật, tại phạm vi điều chỉnh của dự thảo Luật bên cạnh việc khẳng định giá trị của thông tin thống kê chính thức, sẽ loại bỏ quy định về thống kê không chính thức do các tổ chức, cá nhân thực hiện. Mặt khác, qua 10 năm triển khai thực hiện Luật Thống kê năm 2003 thực tế những vấn đề liên quan đến hoạt động thống kê không chính thức không có tranh chấp hay khiếu kiện.

*Thứ ba*, sản phẩm của hoạt động thống kê chính thức được các cơ quan nhà nước dùng để đánh giá tình hình, hoạch định chiến lược, xây dựng kế hoạch, chính sách cũng như để giám sát kiểm tra việc thực hiện chiến lược, kế hoạch chính sách.

*Thứ tư*, trong bối cảnh thực tế của Việt Nam, không thể có tổ chức, cá nhân nào ngoài hệ thống tổ chức thống kê nhà nước có đủ nguồn lực (con người, kinh phí...) để có thể thu thập, tổng hợp, tính toán các thông tin thống kê thuộc hệ thống chỉ tiêu thống kê hiện nay như: tổng sản phẩm trong nước, thu nhập bình quân đầu người, giá trị sản xuất các ngành, dân số, tích lũy, tiêu dùng cuối cùng,...

*Thứ năm*, cùng với sự phát triển của nền kinh tế thị trường, những hoạt động thống kê mới có thể phát sinh do tổ chức, cá nhân ngoài Hệ thống thống kê nhà nước tiến hành như: điều tra nghiên cứu thị trường, nghiên cứu khoa học, thăm dò dư luận xã hội hoặc điều tra liên quan đến các lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo, dân tộc, quốc phòng, an ninh,... Trong số các cuộc điều tra này, có những cuộc điều tra mang tính chất kinh tế đơn thuần, có những cuộc điều tra mang màu sắc chính trị hoặc kinh tế - chính trị đan xen. Đứng trên góc độ quản lý nhà nước, những hoạt động này cần phải có sự điều chỉnh của pháp luật. Tuy nhiên, điều kiện để nghiên cứu một cách toàn diện các hoạt động này còn hạn chế, còn nhiều vấn đề nhạy cảm, phức tạp, chưa hình dung hết. Do đó, nếu quy định cụ thể ngay trong Luật Thống kê (sửa đổi) sẽ không tránh khỏi sự phiến diện, không đầy đủ, độ chín muồi,... làm phát sinh những vướng mắc hay tạo điều kiện, khe hở để kẻ xấu lợi dụng trong quá trình thực hiện.

## **2. Về Hệ thống tổ chức thống kê nhà nước**

(1) Bộ Kế hoạch và Đầu tư tiếp thu ý kiến của Bộ Nội vụ về việc sửa đổi lại khoản 2 Điều 7- Cơ quan quản lý nhà nước về thống kê “2. Cơ quan Thống kê Trung ương thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn thuộc nội dung quản lý nhà nước về thống kê theo quy định của Chính phủ”, xác định rõ Bộ Kế hoạch và Đầu tư là cơ quan của Chính phủ thực hiện chức năng quản lý nhà nước về thống kê; Sửa đổi khoản 2 Điều 51- Hệ thống thống kê tập trung “2. Chính phủ quy định cụ thể nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Hệ thống tổ chức thống kê tập trung”, xác định rõ thẩm quyền của Bộ Kế hoạch và Đầu tư trong việc trình Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Thống kê bảo đảm phù hợp với Luật Tổ chức Chính phủ và Nghị định số 36/2012/NĐ-CP ngày 18/4/2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ.

(2) Bộ Kế hoạch và Đầu tư tiếp thu ý kiến của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về việc xem lại khoản 2 Điều 52 quy định “Chính phủ quy định nhiệm vụ, quyền hạn

và tổ chức thống kê Bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ.”, vì thực tế hiện nay, tổ chức thống kê của Bộ, ngành được xây dựng theo mô hình thuộc Bộ và theo Nghị định số 36/2012/NĐ-CP ngày 18/4/2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, việc quy định chức năng, nhiệm vụ của vụ, đơn vị thuộc Bộ thuộc thẩm quyền của Bộ trưởng.

(3) Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội đề nghị bổ sung 01 khoản tại Điều 4 giải thích về hệ thống tổ chức thống kê nhà nước bao gồm các tổ chức nào?

Về vấn đề này, Bộ Kế hoạch và Đầu tư cho rằng, Điều 51 (Hệ thống tổ chức thống kê nhà nước) của dự thảo Luật Thống kê (sửa đổi) đã quy định rõ.

(4) Bộ Tài nguyên và Môi trường đề nghị cân nhắc các quy định tại Điều 54 - Thống kê doanh nghiệp, cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp “Doanh nghiệp, cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp có trách nhiệm tổ chức thực hiện công tác thống kê phục vụ yêu cầu quản lý của doanh nghiệp, cơ quan, đơn vị; gửi báo cáo tài chính cho cơ quan thống kê thuộc Hệ thống tổ chức thống kê tập trung; thực hiện các cuộc điều tra thống kê và chế độ báo cáo thống kê của Nhà nước.” và khoản 1 Điều 55- Người làm công tác thống kê “1. Người làm công tác thống kê bao gồm người làm công tác thống kê trong Hệ thống tổ chức thống kê nhà nước, người làm thống kê ở xã, phường, thị trấn, người làm thống kê ở doanh nghiệp, cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp và người được trung tập thực hiện điều tra thống kê.” cho phù hợp với phạm vi điều chỉnh của dự thảo Luật, vì dự thảo Luật không điều chỉnh hoạt động này.

Về vấn đề này, Bộ Kế hoạch và Đầu tư cho rằng, doanh nghiệp và người làm công tác thống kê ở doanh nghiệp thuộc hệ thống tổ chức thống kê ngoài nhà nước. Tuy nhiên các điều, khoản nêu trên quy định rõ trách nhiệm và quyền hạn của doanh nghiệp và cá nhân trong việc cung cấp thông tin thống kê phục vụ hoạt động thống kê chính thức.

(5) Bộ Y tế đề nghị làm rõ vai trò, quy định về tổ chức của các cơ quan chuyên môn của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện và cấp xã để hệ thống thông tin thống kê của các Bộ, ngành có cơ sở triển khai và khẳng định vai trò quan trọng của thống kê Bộ, ngành trong Hệ thống thống kê nhà nước.

Về vấn đề này, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã quy định tại Điều 54, dự thảo Luật Thống kê (sửa đổi) “Doanh nghiệp, cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp có trách nhiệm cung cấp thông tin cho cơ quan thống kê thuộc Hệ thống tổ chức thống kê tập trung; thực hiện các cuộc điều tra thống kê và chế độ báo cáo thống kê của Nhà nước.”. Như vậy, dự thảo Luật Thống kê (sửa đổi) đã bao gồm cả cơ quan chuyên môn của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện và cấp xã.

### **3. Về thẩm định số liệu thống kê của Bộ, ngành trong Hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia**

Thực hiện kết luận của Thủ tướng Chính phủ tại phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 11 năm 2014 và Nghị quyết số 89/NQ-CP về thẩm định số liệu thống kê của Bộ,

ngành trong Hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia, Bộ Kế hoạch và Đầu tư giữ nguyên quy định tại khoản 4 Điều 41 như sau: “4. Bộ, ngành có trách nhiệm nghiên cứu, tiếp thu, chỉnh lý dự thảo trên cơ sở ý kiến thẩm định; giải trình với Cơ quan Thống kê Trung ương bằng văn bản về việc tiếp thu, không tiếp thu ý kiến thẩm định”. Trong trường hợp Bộ, ngành không thực hiện ý kiến thẩm định của Cơ quan Thống kê Trung ương thì Cơ quan Thống kê Trung ương tự quyết định và chịu trách nhiệm giải trình với Thủ tướng Chính phủ.

#### 4. Về một số thuật ngữ, khái niệm trong dự thảo Luật

(1) Bộ Tài nguyên và Môi trường đề nghị cần nhắc khoản 2 Điều 4 về nội dung “*Hoạt động thống kê chính thức* là hoạt động thống kê của Hệ thống tổ chức thống kê nhà nước trực tiếp thực hiện hoặc ủy thác thực hiện theo chương trình thống kê quy định do cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt”, vì dự thảo Luật không quy định về thống kê do các tổ chức, cá nhân ngoài hệ thống tổ chức thống kê nhà nước tiến hành. Mặt khác, việc ủy thác gián tiếp khẳng định số liệu thống kê của các tổ chức, cá nhân nhận ủy thác.

Về vấn đề này, Bộ Kế hoạch và Đầu tư cho rằng, chương trình thống kê quy định do cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt ở đây mang ý nghĩa là thống kê chính thức (Chương trình thống kê nhà nước). Nếu tổ chức, cá nhân tiến hành các hoạt động thống kê không thuộc Chương trình thống kê nhà nước thì không thuộc phạm vi điều chỉnh của Luật này. Chẳng hạn, theo Chương trình điều tra thống kê quốc gia có quy định cuộc điều tra thống kê về HIV/AIDS phân công cho Bộ Y tế chủ trì. Tuy nhiên, do Bộ Y tế chưa đủ khả năng về nhân lực cũng như nghiệp vụ sâu để triển khai thì có thể ủy thác cho đơn vị nào đó tiến hành một hay một số công đoạn của cuộc điều tra thống kê này.

(2) Bộ Kế hoạch và Đầu tư tiếp thu ý kiến của Bộ Công an về đề nghị bổ sung quyền được bảo đảm bí mật dữ liệu tại Điều 29 về quyền và nghĩa vụ của tổ chức thực hiện chế độ báo cáo thống kê cơ sở.

(3) Về các ý kiến của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Bộ Kế hoạch và Đầu tư tiếp thu như sau:

- Bổ sung quy định về quy trình, đối tượng thực hiện ủy thác tại khoản 2 Điều 4 vào Nghị định hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thống kê (sửa đổi);

- Bổ sung cụm từ “Ngân hàng nhà nước chi nhánh tỉnh...” đằng sau cụm từ “cơ quan chuyên môn của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thuộc ngành, lĩnh vực quản lý” tại khoản 3 Điều 11;

- Bổ sung cụm từ “thống kê” vào điểm a khoản 6 Điều 13 như sau: “a) Hệ thống chỉ tiêu thống kê Bộ, ngành trước khi ban hành phải được Cơ quan Thống kê Trung ương thẩm định về chuyên môn, nghiệp vụ **thống kê**”; Điểm a khoản 4 Điều 16: “ a) Phân loại thống kê quy định tại điểm b, c khoản 3 Điều này trước khi ban hành hoặc điều chỉnh, bổ sung phải được Cơ quan Thống kê Trung ương thẩm định

về chuyên môn, nghiệp vụ **thống kê**”; Điều a khoản 3 Điều 21: “ a) Phương án điều tra thống kê trong Chương trình điều tra thống kê quốc gia và điều tra thống kê quy định tại khoản 2 và khoản 3 Điều 19 Luật này trước khi ban hành phải được Cơ quan Thống kê Trung ương thẩm định về chuyên môn, nghiệp vụ **thống kê**”; Điều 35: “Chế độ báo cáo thống kê quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều 27 và khoản 2, khoản 3 Điều 31 Luật này trước khi ban hành phải được Cơ quan Thống kê Trung ương thẩm định về chuyên môn, nghiệp vụ **thống kê**”;

- Đối với thuật ngữ “chế độ báo cáo thống kê cơ sở”, “chế độ báo cáo thống kê tổng hợp” sẽ được quy định rõ tại văn bản hướng dẫn thi hành Luật.

## **5. Một số vấn đề khác**

(1) Bộ Y tế đề nghị quy định về vấn đề pháp lý giải quyết đối với thông tin từ hoạt động thống kê của tổ chức quốc tế.

Bộ Kế hoạch và Đầu tư cho rằng, hoạt động thống kê của các tổ chức quốc tế tiến hành nếu không trong Chương trình thống kê nhà nước như đã nói ở trên cũng không phải là hoạt động thống kê chính thức và do đó không thuộc phạm vi điều chỉnh của Luật Thống kê (sửa đổi). Việc sử dụng thông tin thống kê đó là quyền quyết định của người sử dụng, cơ quan nhà nước không thể can thiệp.

(2) Bộ Y tế cũng đề nghị quy định vấn đề thiết lập cơ chế pháp lý giải quyết đối với thông tin có được từ hoạt động thống kê của cơ quan nhà nước cho cơ quan, tổ chức, cá nhân có nhu cầu sử dụng (có thu phí).

Về vấn đề này, Bộ Kế hoạch và Đầu tư cho rằng số liệu thống kê là tài sản công. Mọi cơ quan, tổ chức, cá nhân có quyền tiếp cận số liệu thống kê đã được công bố. Điều này đã được thể hiện tại Điều 42 và Điều 43 dự thảo Luật Thống kê (sửa đổi).

(3) Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đề nghị bỏ khoản 3 Điều 46 “Cơ quan Thống kê Trung ương giúp Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư tổ chức, điều phối hoạt động hợp tác quốc tế trong hoạt động thống kê” và khoản 3 Điều 49 “Cơ quan Thống kê Trung ương giúp Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư tổ chức, điều phối hoạt động tham khảo ý kiến người sử dụng thông tin thống kê trong hoạt động thống kê”.

Về vấn đề này, Bộ Kế hoạch và Đầu tư cho rằng so với nhiều lĩnh vực khác, hợp tác quốc tế là một trong những nét đặc trưng của lĩnh vực thống kê trên phạm vi toàn cầu, nhằm bảo đảm tính có thể so sánh được của số liệu thống kê giữa các quốc gia, vùng lãnh thổ. Hợp tác quốc tế về thống kê là hợp tác nhằm trao đổi, chia sẻ nghiệp vụ, chuyên môn sâu về thống kê. Vì vậy, cần phải có vai trò điều phối của Cơ quan Thống kê Trung ương nhằm bảo đảm chất lượng và tính hiệu quả của hoạt động hợp tác quốc tế trong lĩnh vực thống kê, đồng thời gắn trách nhiệm của Cơ quan Thống kê Trung ương trong hoạt động này. Qua đó, bảo đảm tính độc lập, khách quan, thống nhất và không trùng lặp về chuyên môn, nghiệp vụ của hoạt động thống kê chính thức và nhiệm vụ quản lý nhà nước của Cơ quan Thống kê Trung ương.

Ngoài các vấn đề nêu trên, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã rà soát, chỉnh lý ngôn ngữ, kỹ thuật soạn thảo văn bản, đồng thời hoàn thiện các tài liệu trong hồ sơ dự án Luật Thống kê (sửa đổi) theo quy định.

Bộ Kế hoạch và Đầu tư kính trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định và phân công Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư thay mặt Chính phủ, thừa ủy quyền của Thủ tướng Chính phủ trình Quốc hội về dự án Luật Thống kê (sửa đổi)/.

**BỘ TRƯỞNG**

***Nơi nhận:***

- Như trên;
- Các Phó Thủ tướng (để báo cáo);
- Lãnh đạo Bộ;
- Văn phòng Chính phủ;
- Ngân hàng Nhà nước
- Các Bộ: Tư pháp; Công an, Nội vụ, Y tế, Tài nguyên và Môi trường, Lao động, Thương binh và Xã hội;
- Lưu: VT, PC, TCTK.



**Bùi Quang Vinh**